

Tổng quan bảo hiểm y tế quốc gia

1. Chế độ bảo hiểm y tế quốc gia là một chế độ cho ta có thể an tâm được điều trị y tế.

- Tất cả những người sống tại Nhật bản phải vào Bảo hiểm y tế quốc gia 。 Bảo hiểm y tế quốc gia của Nhật bản theo cách nói chung ,gồm có "bảo hiểm y tế" cho người làm việc cho công ty và "bảo hiểm y tế quốc dân" cho tất cả những người khác 。
- Hệ thống bảo hiểm y tế quốc gia là một hệ thống nhằm mục đích hỗ trợ lẫn nhau để làm giảm gánh nặng chi phí y tế và chi tiêu cho các chi phí y tế khi bị bệnh hoặc bị thương

2. Vui lòng đăng ký tại Bộ phận Bảo hiểm Y tế Quốc gia tại thành phố của bạn。

(1) Thông báo đăng ký Bảo hiểm Y tế Quốc gia (trong vòng 14 ngày)

- Những người có thể thường trú và có tư cách cư trú trên 3 tháng và không tham gia bảo hiểm y tế công cộng khác ,phải tham gia Bảo hiểm Y tế Quốc gia。(2012. 7. 9～)
- Ngay cả những người có thời gian lưu trú từ 3 tháng trở xuống cũng có thể đăng ký bằng cách xuất trình Giấy chứng minh được nhận làm việc quá 3 tháng hoặc Giấy chứng nhận tình trạng đang là học sinh。(2012. 7. 9～)
- Nếu bạn nghỉ việc và rút khỏi bảo hiểm y tế nơi công ty của bạn, bạn cần phải tham gia Bảo hiểm Y tế Quốc dân , cũng là thuộc về 1 loại bảo hiểm y tế quốc gia 。

(2) Thông báo từ bỏ Bảo hiểm Y tế Quốc gia (trong vòng 14 ngày)

- Trong trường hợp trở về nước hoặc thay đổi Bảo hiểm vì chuyển đến một thành phố khác, hay tham gia bảo hiểm y tế tại nơi làm việc khác , hoặc có nhận chi phí phúc lợi nào đó, v.v., Vui lòng thông báo sẽ rút Bảo hiểm Y tế Quốc gia tại Bộ phận Bảo hiểm Y tế Quốc gia của thành phố của bạn và trả lại thẻ bảo hiểm cho nơi ở đó của bạn。

3. Khi bạn tham gia Bảo hiểm Y tế Quốc gia, bạn sẽ được cấp Thẻ bảo hiểm .

(1) Giao thẻ bảo hiểm

Thẻ bảo hiểm là một thẻ quan trọng để chứng minh rằng bạn là một người có bảo hiểm y tế khi bạn đi trị bệnh tại các bệnh viện.

(2) Cách xử lý thẻ bảo hiểm

- Vui lòng kiểm tra các nội dung , thí dụ như ngày hết hạn .
- Hãy giữ cẩn thận để không bị mất hoặc bị bẩn
- Xin vui lòng báo cáo khi bị mất hoặc bị hư hỏng.
- 2(2) Trong trường hợp không gia nhập bảo hiểm nữa, thì hãy chắc chắn trả lại thẻ bảo hiểm.

4. Khi tham gia Bảo hiểm Y tế Quốc gia, bạn có thể nhận được những lợi ích sau đây.

(1) Trợ cấp về chăm sóc giữ gìn sức khỏe

Nếu bạn xuất trình thẻ bảo hiểm tại cửa sổ bệnh viện, bạn có thể được điều trị dễ dàng với 30% chi phí y tế được liệt kê dưới đây. Về nguyên tắc, trẻ sơ sinh trước tuổi đi học và người già sẽ được giảm bớt tỷ lệ chi phí y tế .

⇒ 「Danh sách trợ cấp / tổn phí đóng góp」A1

- Điều trị bệnh và chấn thương
- Thuốc và thuốc chích cần thiết để điều trị
- Chi phí nhập viện

(2) Trợ cấp trường hợp chi phí y tế cao

Trường hợp chi phí y tế cao, bạn có thể được hoàn trả chi phí phần y tế vượt quá giới hạn theo đơn đăng ký thu nhập của bạn.

⇒「Danh sách trợ cấp / tổn phí đóng góp」A2

(3) Trợ cấp 1 số tiền Sinh con và chăm sóc trẻ em

Khi sinh con, bạn sẽ được trợ cấp 1 số tiền nhất định.

⇒「Danh sách trợ cấp / tổn phí đóng góp」A3

(4) Trợ cấp chi phí tang lễ

Khi bạn chết, chi phí tang lễ sẽ được trả.

⇒「Danh sách trợ cấp / tổn phí đóng góp」A4

5. Khi bạn tham gia Bảo hiểm Y tế Quốc gia, nghĩa vụ thanh toán phí bảo hiểm (thuế) sẽ xảy ra.

• Để nhận được quyền lợi hỗ trợ bảo hiểm y tế quốc gia, bạn cần phải trả phí bảo hiểm (thuế). Nếu bạn quên trả tiền bảo hiểm hay vì mắc công mà không trả thì ngoài việc không thể bảo đảm nguồn lực tài chính cho Bảo hiểm Y tế Quốc gia mà bạn có thể không có khả năng hưởng được quyền lợi điều trị bảo hiểm y tế.

• Phí bảo hiểm (thuế) là một nguồn tài chính quan trọng để bảo vệ sức khỏe của bạn. Vui lòng thanh toán đúng theo ngày cố định.

◎ Nếu bạn không đóng phí bảo hiểm (thuế) trong hơn một năm mà không thuộc hoàn cảnh đặc biệt nào đó, bạn có thể bị yêu cầu trả lại Thẻ bảo hiểm y tế của bạn. Trong trường hợp này, bạn sẽ được cấp Giấy chứng minh Tư Cách và nhất thời bạn cần phải trả toàn bộ chi phí y tế một lần tại cửa sổ của cơ sở y tế, khi điều trị gì đó.

Phương pháp tính phí bảo hiểm (thuế)

Tùy theo khả năng trả tiền chi phí và hưởng lợi ích của phần Bảo Hiểm Y Tế , phần Hỗ trợ người cao tuổi, và phần Bảo Hiểm Chăm Sóc Điều Dưỡng. Phí bảo hiểm (thuế) sẽ là tổng số tiền được tính theo phương pháp sau
⇒「Danh sách trợ cấp / tổn phí đóng góp」B1

① Tỷ lệ đáp ứng (Nó thay đổi theo khả năng gánh chịu)

- Hạn ngạch thu nhập → Tính theo thu nhập của năm trước của mỗi hộ gia đình
- Hạn ngạch tài sản → Tính theo tài sản của từng hộ

② Phân bổ lợi nhuận (có biện pháp giảm thiểu cho những người có thu nhập thấp hơn) ⇒「Danh sách trợ cấp / tổn phí đóng góp」B2

- Số ngạch bình quân người được bảo hiểm → Được tính theo số lượng người đăng ký, bất kể thu nhập và tuổi tác
- Chia sẻ bình quân theo hộ gia đình → Tính toán đồng đều cho từng hộ gia đình

(Lưu ý) Cách tính phí bảo hiểm (thuế) tùy thuộc vào thành phố và thị trấn.

Để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ với Phòng Bảo hiểm Y tế Quốc gia của thành phố bạn.

6. Tai nạn giao thông cũng được chi trả bởi Bảo hiểm Y tế Quốc gia。

- Nếu bạn bị thương từ một bên thứ ba, chẳng hạn như tai nạn giao thông, bạn có thể được điều trị với Bảo hiểm Y tế Quốc gia。
- Các chi phí phải trả khi dùng Bảo hiểm Y tế Quốc gia, Bảo hiểm Y tế Quốc gia sẽ thay mặt cho nạn nhân đòi lại số tiền đó。

~ Vui lòng thông báo nếu sử dụng Bảo hiểm Y tế Quốc gia khi bị tai nạn giao thông ~

7. Những người từ 40 tuổi trở lên, hãy khám sức khỏe, cụ thể mỗi năm một lần。

- Khám sức khỏe cụ thể và Chỉ Đạo bảo toàn sức khỏe cụ thể được triển khai từ năm 2008 nhằm kéo dài tuổi thọ khỏe mạnh của mọi người và ngăn chặn các chi phí y tế ngày càng tăng, và ngăn ngừa các bệnh về lối sống như ung thư, bệnh tim, đột quỵ, vv.
- Tồn phí cho các kỳ Khám sức khỏe y tế cụ thể ⇒ 「Danh sách lợi ích / đóng góp」B3
- Theo kết quả của kiểm tra sức khỏe cụ thể, lịch chỉ đạo về sức khỏe cụ thể sẽ được gửi đến những người cần cải thiện thói quen lối sống。

8. Hệ thống y tế cho người cao tuổi.

- Từ năm 2008, những người trên 75 tuổi được yêu cầu tham gia vào chế độ của hệ thống chăm sóc y tế cao tuổi。
- Về nguyên tắc, chi phí y tế của Hệ Thống Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi là 10% cho tổng chi phí y tế

9. Tài liệu này là một thông báo về Tổng Quan của Bảo Hiểm y tế quốc gia。 Để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ với Phòng Bảo hiểm Y tế Quốc gia của thành phố bạn。

【Liên hệ】

Tên thành phố	静岡市 SHIZUOKASHI
Tên bộ phận bảo hiểm y tế quốc gia	AOI HOKEN NENKIN / 葵 区 役 所 054-221-1070
Số điện thoại	SURUGA HOKEN NENKIN / 駿 河 区 役 所 054-287-8621 SHIMIZU HOKEN NENKIN / 清 水 区 役 所 054-354-2141

Danh sách trợ cấp / tổn phí (tính đến 1.4. 2020 hiện tại)**A Trợ cấp****A1 Tỷ lệ tự trả phí tổn**

Phân loại	Tỷ lệ
Dưới 6 tuổi	20%
Trên 6 tuổi và dưới 70 tuổi	30%
70 đến hơn 75 tuổi	20% ... những người không thuộc về 30% 30% ... người có thu nhập trong độ đang làm việc (xem A2 bên dưới)

A2 Giới hạn chi phí y tế cao (hàng tháng)**① Dưới 70 tuổi**

Phân loại		Toàn thể hộ gia đình Y tế Quốc gia
Người có thu nhập cao	Tổng số tiền thu nhập sau khi Khấu Trừ phần tiền Cơ Bản của Hộ gia đình, còn có hơn 9.01 triệu yên	252,600 yên+ (Chi phí y tế – 842,000) × 1%
	Tổng số tiền thu nhập sau khi Khấu Trừ phần tiền cơ bản của Hộ gia đình, còn có hơn 6 triệu yên và dưới 9.01 triệu yên	167,400 yên+ (Chi phí y tế – 558,000) × 1%
Bình thường	Tổng số tiền thu nhập sau khi Khấu Trừ tiền cơ bản của Hộ gia đình vượt quá 2.1 triệu yên và 6 triệu yên trở xuống	80,100+ (Chi phí y tế – 267,000) × 1%
	Tổng số tiền thu nhập sau khi Khấu trừ cơ bản của Hộ gia đình có dưới 2,1 triệu yên .	57,600 yên
Người có thu nhập thấp	Hộ gia đình được miễn thuế cư trú	35,400 yên

② 70 đến dưới 75 tuổi

Phân loại		Đơn vị cá nhân (chỉ dành cho bệnh nhân ngoại trú)	Đơn vị hộ gia đình (kể cả nhập viện)
Bằng với Đa năng làm việc	Thu nhập chịu thuế, có trên 6.9 triệu yên	252,600 yên + (chi phí y tế - 842,000) × 1%	
	Thu nhập chịu thuế, có trên 3,8 triệu yên	167,400 yên + (chi phí y tế - 588,000) × 1%	
	Thu nhập chịu thuế, có trên 1.45 triệu yên	80,100 yên + (chi phí y tế - 267,000) × 1%	
Bình thường chung	Thu nhập chịu thuế, có dưới 1.45 triệu yên	18,000 yên	57,600 yên
Người có thu nhập thấp	Hộ gia đình được miễn thuế thành phố	8,000 yên	24,600 yên
	Hộ gia đình được miễn thuế thành phố ※1	8,000 yên	15,000 yên

※1 Hộ gia đình có thu nhập không đáp ứng được một số căn bản nhất định
Trong số hộ gia đình được miễn thuế thành phố,

A3 Số tiền nhất thời trợ cấp sinh và nuôi con

404,000 yên

(Sinh đẻ tại một cơ sở y tế có đăng ký với Hệ thống bồi thường y tế sản khoa là 420,000 yên)

A4 Chi phí tang lễ

50,000 yên

B Trả phí tổn

B1 Số tiền bảo hiểm (thuế)

	① Tỷ lệ Khả năng đáp ứng		② Tỷ lệ Lợi ích	
	Tỷ lệ thu nhập	Tỷ lệ tài sản	Tỷ lệ bình quân người có bảo hiểm	Tỷ lệ bình quân của hộ gia đình
Phần của Bảo hiểm y tế	6.08%	— %	24,900 yên	20,900 yên
Phần Hỗ trợ người cao tuổi	2.30%	— %	9,800 yên	7,600 yên
Phần Bảo hiểm chăm sóc điều dưỡng	2.33%	— %	18,400 yên	— yên

B2 Tỷ lệ Giảm thiểu cho nhẹ bớt

7Tỷ lệ 5Tỷ lệ 2Tỷ lệ

○Chế độ giảm thiểu cho nhẹ bớt

Tỷ lệ giảm	Cơ bản giảm thiểu
Giảm 70%	Tổng thu nhập (chủ hộ + người vô bảo hiểm) \leq 330,000 yên
Giảm 50%	Tổng thu nhập (chủ hộ + người vô bảo hiểm) \leq 330,000 yên + 285,000 yên \times số người được bảo hiểm
Giảm 20%	Tổng thu nhập (chủ hộ + người vô bảo hiểm) \leq 330,000 yên + 520,000 yên \times số người được bảo hiểm

B3 Số tiền tự trả cho các kỳ khám sức khỏe y tế cụ thể

0 yên